

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2021/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 187 đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thị Bích D, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Cụm 5, thôn Đa, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân B và chị Bùi Thị Bích D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Xuân B và chị Bùi Thị Bích D có 03 con chung là cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 01/06/2011; cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 19/9/2012 và cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 17/3/2014. Hai bên thoả thuận chị Bùi Thị Bích D nuôi cháu Nguyễn Minh Đ, cháu Nguyễn Minh T và cháu Nguyễn Minh N cho đến khi cháu Đ, cháu T và cháu N đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị Bùi Thị Bích D không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Minh Đ, cháu Nguyễn Minh T và cháu Nguyễn Minh N đối với anh Nguyễn

Xuân B cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Xuân B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản, công sức với hai bên gia đình, về nợ: Anh Nguyễn Xuân B và chị Bùi Thị Bích D xác định không có tài sản, công sức và nợ chung.

2.3. Án phí: Anh Nguyễn Xuân B tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Nguyễn Xuân B đã nộp tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002625 ngày 16/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Trả lại anh Nguyễn Xuân B số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- UBND phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Doãn Văn Tuyển**